CTCP Cao su Sông Bé (UPCOM: SBR)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	8,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.0%	**-11.7%**	**-3.5%**

Q2/25

ROE 9.6% +/- YoY ▲ 2.2%

Q2/25

DT thuần 19.4 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 80.6 ▼ 80.6% YoY ▼ 42.8 ▼ 68.9%

6T 2025

DT thuần 120 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 44.6 ▲ 58.9%

Q2/25

LN gộp -0.47 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 30.1 ▼ 102% YoY ▲ 4.34 ▲ 90.2%

6T 2025

LN gộp 29.2 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 32.0 ▲ 1126%

Q2/25

LN thuần 3.97 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 23.9 ▼ 85.8% YoY ▲ 8.26 ▲ 192%

6T 2025

LN thuần 31.9 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 34.4 ▲ 1385%

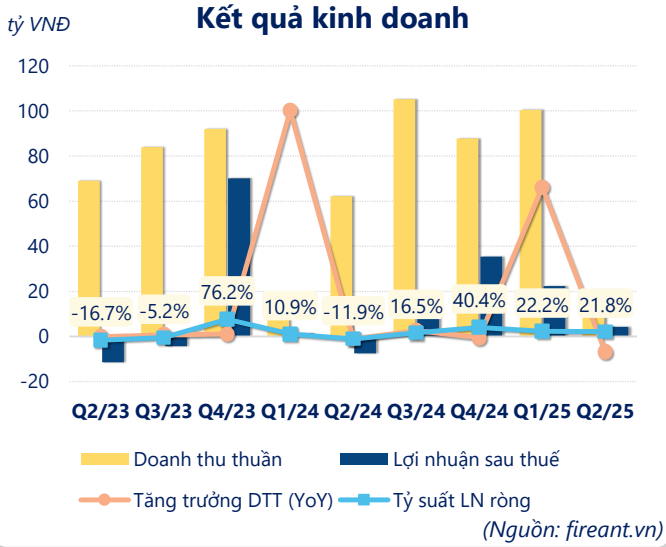
Q2/25

LN sau thuế 4.23 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 18.2 ▼ 81.1% YoY ▲ 11.7 ▲ 157%

6T 2025

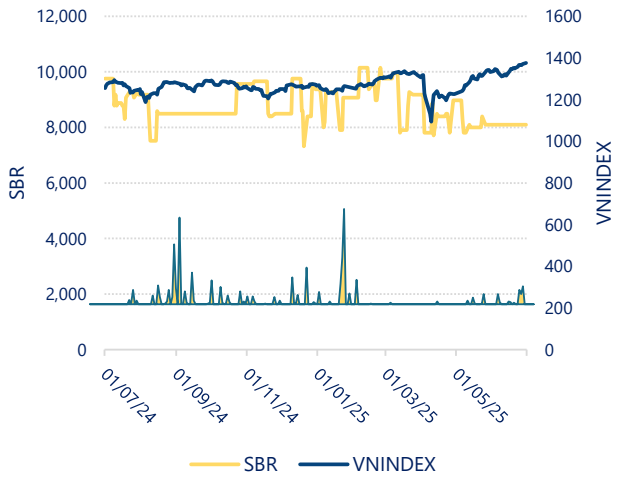
LN sau thuế 26.6 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 32.6 ▲ 544%

Kết quả kinh doanh



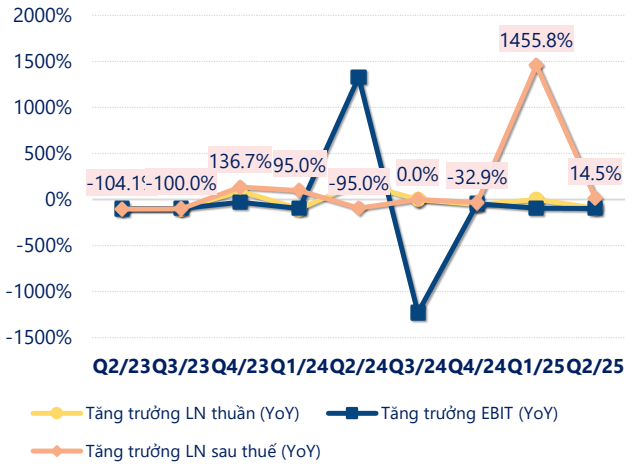
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



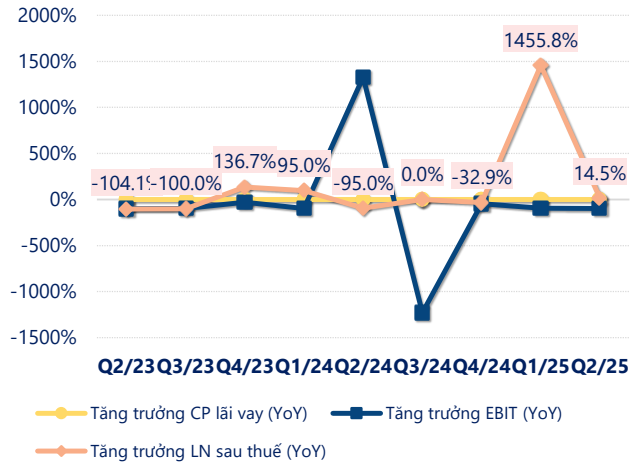
CTCP Cao su Sông Bé (UPCOM: SBR)

Tăng trưởng lợi nhuận



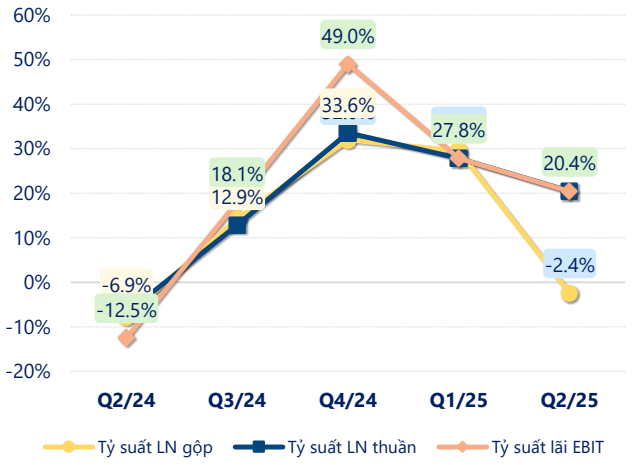
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



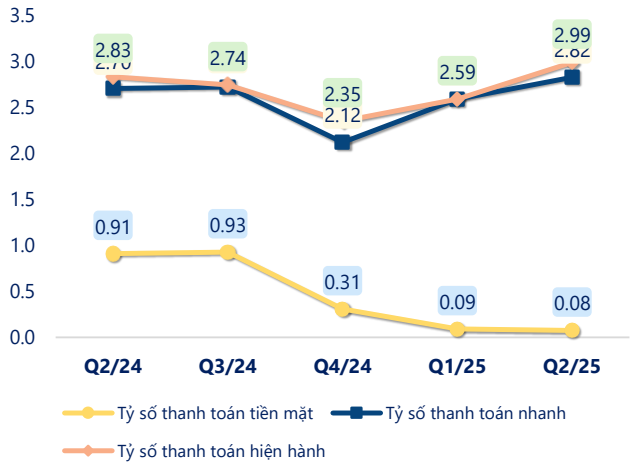
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



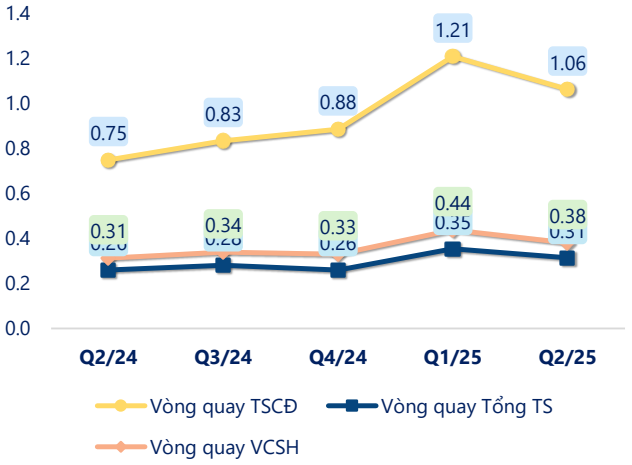
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



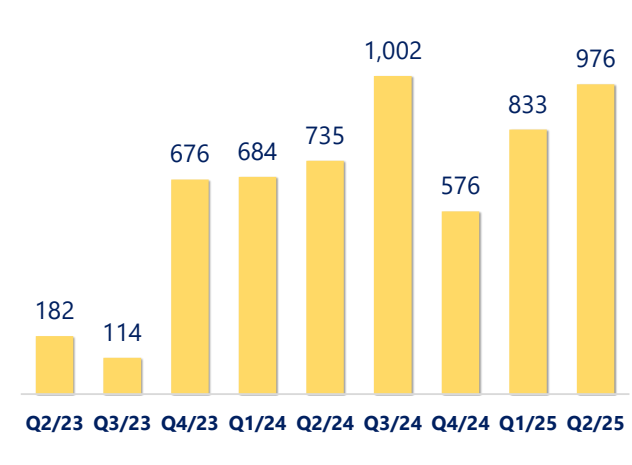
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

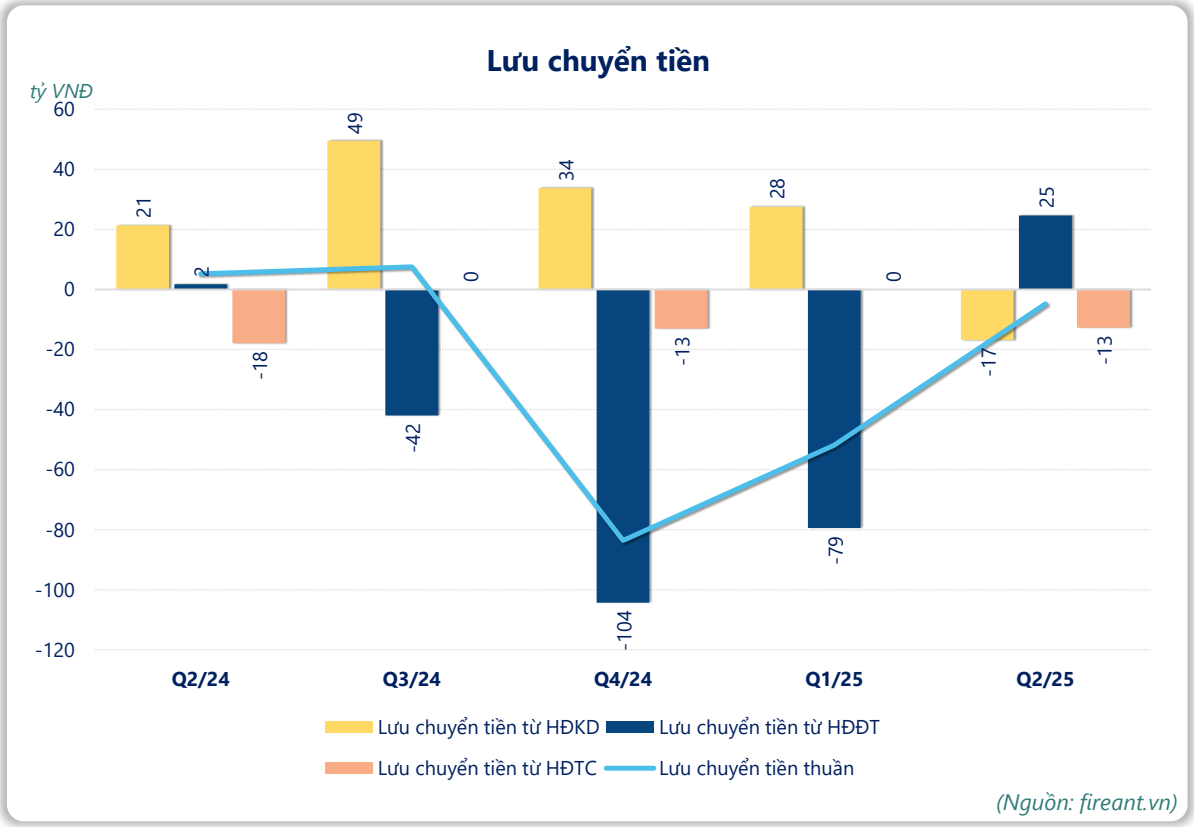


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cao su Sông Bé (UPCOM: SBR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**19.4**	**62.2**	**-68.9%**	**120**	**75.4**	**58.9%**
Giá vốn hàng bán	19.8	67.0	-70.4%	90.7	78.3	15.8%
Lợi nhuận gộp	-0.47	-4.81	90.2%	29.2	-2.84	1126%
Doanh thu HĐTC	15.2	9.72	56.5%	15.5	13.2	18.0%
Chi phí TC	2.48	1.91	29.6%	2.87	2.29	25.5%
Chi phí lãi vay	0.01	0.00		0.01	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.03	-100%	0.07	0.04	51.5%
Chi phí QLDN	**8.31**	**7.26**	**14.4%**	**9.85**	**10.5**	**-5.9%**
LN thuần từ HĐKD	3.97	-4.29	192%	31.9	-2.48	1385%
Lợi nhuận khác	**-0.03**	**-3.48**	**99.3%**	**-0.03**	**-3.49**	**99.2%**
LN trước thuế	3.94	-7.77	151%	31.9	-5.97	634%
Lợi nhuận sau thuế	**4.23**	**-7.43**	**157%**	**26.6**	**-5.99**	**544%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.23**	**-7.43**	**157%**	**26.6**	**-5.99**	**544%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)